TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2018/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 18 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 142/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Cẩm N, sinh năm: 1970

Trú tại: 18/7 C, quận H, TP. Đà Nẵng,

- Bị đơn: Ông Ngô Văn N1, sinh năm: 1968

Trú tại: Tổ 32, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Cẩm N, sinh năm: 1970

Trú tại: 18/7 C, quận H, TP. Đà Nẵng,

- Bị đơn: Ông Ngô Văn N1, sinh năm: 1968

Trú tại: Tổ 32, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Ngô Nguyên Anh T, sinh ngày 19/8/2001 và Ngô Nguyên T1, sinh ngày 23/11/2008 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông N1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng/02 con (mỗi con 1.500.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con Ngô Nguyên T1 đủ 18 tuổi.

Ly hôn các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà N tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001675 ngày 05/12/2018 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn.

Án phí cấp dưỡng nuôi con bà N tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001675 ngày 05/12/2018 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Bà N đã nộp đủ án phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- UBND phường P,
quận C, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan